

CÔNG TY CỔ PHẦN ABSOLUTE VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ABSOLUTE VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NAM ABSOLUTE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VIET NAM ABSOLUTE., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109673268

3. Ngày thành lập: 16/06/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 137, ngõ 1194 đường Láng, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0913588481

Fax:

Email: AB.VN68@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lập trình máy vi tính	6201(Chính)
2.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
3.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
4.	Cổng thông tin (Không bao gồm hoạt động báo chí)	6312
5.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi (Trừ các loại thông tin nhà nước cấm)	8220
6.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Kinh doanh các dịch vụ nội dung, dịch vụ giá trị gia tăng, dịch vụ và sản phẩm truyền thông; - Kinh doanh sản phẩm và dịch vụ an toàn thông tin; - Cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký điện tử; - Cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng.	6190
7.	Sản xuất thiết bị truyền thông Chi tiết: Sản xuất vật tư, thiết bị viễn thông, công nghệ thông tin và truyền thông.	2630
8.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
9.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
10.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: - Kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ viễn thông- công nghệ thông tin; - Phân phối bán buôn, bán lẻ vật tư, thiết bị viễn thông, công nghệ thông tin và truyền thông.	4652

11.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
12.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc, trang thiết bị chuyên ngành viễn thông, công nghệ thông tin, điện tử, tin học, hạ tầng viễn thông; - Cho thuê thiết bị phát thanh, truyền hình và thông tin liên lạc chuyên môn, thiết bị sản xuất điện ảnh, thiết bị đo lường và điều khiển, dụng cụ máy; - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp; - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính). Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật).	7730
13.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật).	6619
14.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
15.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ vật tư, thiết bị viễn thông, công nghệ thông tin và truyền thông.	4741
16.	Bán buôn tổng hợp	4690
17.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
18.	Hoạt động chiếu phim	5914
19.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
20.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
21.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: - Tư vấn, đào tạo nghiệp vụ quảng cáo, quản trị doanh nghiệp, tiếp thị và mỹ thuật ứng dụng (không bao gồm đào tạo kế toán, kiểm toán, thuế); - Tư vấn, nghiên cứu, xây dựng và thẩm định kế hoạch quảng cáo, các giải pháp thị trường, quản trị và quản lý doanh nghiệp; - Tư vấn xây dựng và phát triển thương hiệu cho doanh nghiệp (không bao gồm tư vấn và đại diện trước pháp luật, hoạt động kế toán, kiểm toán, tư vấn thuế).	7020
22.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: Xây dựng, lắp đặt, bảo dưỡng các công trình viễn thông, công nghệ thông tin và truyền thông.	4229

23.	Xây dựng nhà để ở	4101
24.	Xây dựng nhà không để ở	4102
25.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn, khảo sát, thiết kế công trình viễn thông, công nghệ thông tin, truyền thông; - Thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; - Thiết kế cơ - điện công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước công trình; - Thiết kế xây dựng công trình giao thông; - Thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; - Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật; - Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; - Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông; - Giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn ; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình; - Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; - Phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; - Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; - Đo bóc khối lượng; - Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; - Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; - Kiểm soát chi phí xây dựng công trình; - Tổ chức thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình; - Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng; - Tư vấn quản lý dự án; - Tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng; - Tư vấn lập hồ sơ mời thầu; Đánh giá hồ sơ dự thầu (không bao gồm tư vấn xác định giá gói thầu, giá hợp đồng xây dựng)	7110
26.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận Chi tiết: Quan hệ và thông tin cộng đồng.	7320
27.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
28.	Sao chép bản ghi các loại	1820

29.	Quảng cáo Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ quảng cáo; - Sản xuất các chương trình quảng cáo; - Quảng bá thương hiệu; - Dịch vụ quảng cáo; - Tư vấn, thiết kế, thi công các loại biển quảng cáo (không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình); - Tư vấn, dịch vụ quảng cáo truyền hình; - Tư vấn và quảng cáo trực tuyến trên mạng internet; quảng cáo thương mại, phi thương mại và các dịch vụ liên quan đến quảng cáo như thiết kế và sản xuất các chương trình quảng cáo, quà tặng khuyến mại (không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình).	7310
30.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
31.	In ấn	1811
32.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
33.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực sản xuất phần mềm, thông tin và truyền thông.	7490
34.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức sự kiện.	8230
35.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Môi giới thương mại.	4610
36.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
37.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn bất động sản; - Dịch vụ quản lý bất động sản; - Môi giới bất động sản; - Sàn giao dịch bất động sản.	6820
38.	Hoạt động nhiếp ảnh Chi tiết: Chụp ảnh cho tiêu dùng và thương mại.	7420
39.	Hoạt động hậu kỳ Chi tiết: Hoạt động biên tập, truyền băng, đầu đề, phụ đề, giới thiệu phim (giới thiệu danh sách các diễn viên, đạo diễn, người quay phim ...), thuyết minh, đồ họa máy tính, sản xuất các hiệu ứng đặc biệt về chuyển động.	5912
40.	Xuất bản phần mềm	5820
41.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất phim.	5913

42.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
43.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
44.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Đại lý vé máy bay.	5229
45.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
46.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
47.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
48.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
49.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đào tạo, bồi dưỡng chuyên ngành viễn thông, công nghệ thông tin và truyền thông đa phương tiện.	8559
50.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung cấp nguồn nhân lực trong lĩnh vực viễn thông, công nghệ thông tin và truyền thông đa phương tiện.	7830
51.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu Chi tiết: - Sản xuất thuốc các loại; - Sản xuất hóa dược và dược liệu.	2100
52.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm chức năng	1079
53.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
54.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thực phẩm chức năng.	4632

55.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; - Bán buôn sách, báo, tạp chí; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh ; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; - Bán buôn đồ kim chỉ: Kim, chỉ khâu...; - Bán buôn ô dù; - Bán buôn dao, kéo; - Bán buôn xe đạp và phụ tùng xe đạp; - Bán buôn sản phẩm quang học và chụp ảnh (ví dụ: Kính râm, ống nhòm, kính lúp); - Bán buôn băng, đĩa CD, DVD đã ghi âm thanh, hình ảnh; - Bán buôn đồng hồ đeo tay, đồng hồ treo tường và đồ trang sức; - Bán buôn nhạc cụ, sản phẩm đồ chơi, sản phẩm trò chơi.	4649
56.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất khẩu, nhập khẩu vật tư, trang thiết bị thuộc các lĩnh vực điện, điện tử, viễn thông, công nghệ thông tin và truyền thông; - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; - Dịch vụ bảo quản thuốc.	8299
57.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc thiết bị y tế; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi).	4659

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN NHẬT MINH	Số 138A phố Giảng Võ, Phường Kim Mã, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	40,000	0012020185 56	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	40.000	400.000.000	40,000		
2	ĐÌNH VĂN LỢI	Thôn Bình Lương, Xã Tân Quang, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	30,000	0330740022 72	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	30.000	300.000.000	30,000		

3	NGUYỄN KHÁNH VÂN	Số 138A phố Giảng Võ, Phường Kim Mã, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	30,000	0011870157 66
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	30.000	300.000.000	30,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐINH VĂN LỢI

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 12/10/1974

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 033074002272

Ngày cấp: 17/05/2017

Nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát ĐKQL cư trú và
DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: Thôn Bình Lương, Xã Tân Quang, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên,
Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số nhà 137, ngõ 1194 đường Láng, Phường Láng Thượng, Quận Đống
Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội